

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 73/2018/QĐST –DS

B, ngày 05 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 398/2018/TLST- DS ngày 06 tháng 8 năm 2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Trần Thị Thanh S**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: 7B, ấp T, xã P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đinh Công T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: 202/33, KP. N, P. T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Theo văn bản uỷ quyền ngày 16/4/2018.

- *Bị đơn:* Ông **Trần Văn L**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: ấp L, xã T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Trần Văn L đồng ý trả cho bà Trần Thị Thanh S số tiền nợ là 8.000.000đ (*tám triệu đồng*), bà không yêu cầu ông trả lãi.

- Về án phí DSST-HGT: Ông Trần Văn L tự nguyện chịu số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí.

Bà Trần Thị Thanh S được nhận lại số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 008528 ngày 12/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự TP.B, tỉnh Đồng Nai.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày

có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Lưu hồ sơ vụ án(01),
- Dương sự (02),
- VKS ND TP.B (02),
- TAT.ĐN (01),
- THADSTPBH (01).

Thẩm phán

Phạm Thị Thanh Xuân